

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022, giữa:

Chị Phạm Thị N – sinh năm 1991 và anh Lục Văn P – sinh năm 1985; cùng địa chỉ: thôn L, xã HL, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Thị N và anh Lục Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Phạm Thị N được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Lục Phương T – sinh ngày 04/9/2011 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh P được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Lục Danh Thành C - sinh ngày 31/5/2018 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị N và anh P không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị N, anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: chị Phạm Thị N và anh Lục Văn P không có tài sản chung, không nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Phạm Thị N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại tiền chênh lệch 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ và được trả lại vào số tiền tạm ứng án phí Tòa án chị đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012076 ngày 24/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện TY;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện TY;
- UBND xã HL, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Kim Văn Sơn